

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm,
trọng điểm về chống khai thác IUU

Thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 của Chính phủ về thực hiện nội dung Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản và các văn bản chỉ đạo của Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo IUU Quốc gia, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Tỉnh ủy; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện hiệu quả nội dung Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo IUU Quốc gia, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Tỉnh ủy.

- Khắc phục kịp thời, ngay các tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU, đảm bảo đúng tiến độ, có số liệu, kết quả chứng minh cụ thể tại đợt thanh tra lần thứ 5 của EC.

2. Yêu cầu

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và các phòng ban, đơn vị chức năng có liên quan; kiên quyết xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao; kịp thời động viên, khen thưởng, khích lệ các tấm gương điển hình trong công tác chống khai thác IUU.

- Giao rõ nội dung, sản phẩm, thời gian hoàn thành, trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan để chủ động triển khai đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đồng thời giao đơn vị kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả để làm cơ sở xử lý, kỷ luật tổ chức, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định.

- Bố trí cao điểm nguồn lực, tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan và lực lượng chức năng tại địa phương (như: Biên phòng, Công an, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã...) khẩn trương, nghiêm túc giải quyết dứt điểm các tồn tại, hạn chế theo quy định.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND cấp xã để nâng cao nhận thức, thúc đẩy phát triển bền vững ngành thủy sản, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định

Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nghiêm túc, hiệu quả nội dung Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo IUU Quốc gia, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Tỉnh ủy và Luật Thủy sản năm 2017.

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết, chủ trương của Đảng; các quy hoạch, chiến lược, chương trình quốc gia; quy hoạch tỉnh về phát triển bền vững kinh tế biển.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả các quy hoạch, chiến lược, chương trình quốc gia; quy hoạch tỉnh về phát triển bền vững ngành thủy sản và phát triển bền vững kinh tế biển.

- Khẩn trương rà soát, khắc phục kịp thời các hạn chế, tồn đọng, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định. Tăng cường nghiên cứu, ban hành các chính sách khuyến khích các mô hình nuôi trồng, khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, bảo quản, chế biến phục vụ xuất khẩu; thực hiện mạnh mẽ giải pháp chuyển đổi nghề; chính sách hỗ trợ hiện đại hóa nghề cá, cải thiện sinh kế, đào tạo nghề, tạo điều kiện để ngư dân vươn khơi, bám biển, nâng cao cuộc sống; hướng dẫn quản lý lao động nghề cá phù hợp với quy định pháp luật lao động trong nước và quốc tế.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản để đón Đoàn Thanh tra của EC lần thứ 5.

3.1. Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, truyền thông, tuyên truyền, tập huấn, vận động, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm đối với công tác chống khai thác IUU.

- Thực hiện các đợt cao điểm thông tin truyền thông về nỗ lực chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến cho cộng đồng ngư dân các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ và các tổ chức, cá nhân liên quan chấp hành các quy định của pháp luật về chống khai thác IUU.

3.2. Về công tác quản lý tàu cá

- Nghiêm túc thực hiện việc giải bản tàu cá không có nhu cầu đăng ký, đăng kiểm, không để tàu cá này tham gia hoạt động khai thác thủy sản.

- Rà soát, yêu cầu các tàu cá đã đăng ký kê biên số, đánh dấu tàu cá đúng quy định tại Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT, ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

- Lập và thường xuyên cập nhật danh sách tàu cá không đủ điều kiện hoạt động để các cơ quan chức năng theo dõi, kiểm tra. Tập kết các tàu cá không đủ điều kiện hoạt động neo đậu tại khu neo đậu tập trung và áp dụng các biện pháp quản lý (niêm yết danh sách tại cộng đồng, niêm phong tàu cá, không để ngư cụ và trang thiết bị trên tàu, giao cá nhân theo dõi, giám sát) để đảm bảo các tàu cá này không tham gia hoạt động.

- Đối soát, cập nhật dữ liệu thông tin của từng tàu cá (chủ tàu, số căn cước công dân, địa chỉ, điện thoại liên hệ,...) trên cơ sở dữ liệu VNFishbase và VMS gắn với cơ sở dữ liệu dân cư VNeID.

3.3. Về công tác kiểm soát tàu cá tại cảng cá

- Rà soát các cảng cá tư nhân hiện có tại địa phương để công bố mở, đưa vào hoạt động (nếu đủ điều kiện) để đáp ứng nhu cầu bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác của ngư dân. Thông báo cảng cá chỉ định đủ điều kiện cho tàu cá từ vùng khơi trở ra cập cảng, cảng cá đủ điều kiện xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác theo quy định tại Nghị định số 37/2024/NĐ-CP của Chính phủ để chủ tàu thực hiện theo quy định.

- Bố trí đủ nguồn lực (kinh phí, nhân lực) thực hiện kiểm tra, kiểm soát, xử lý tàu cá vi phạm quy định pháp luật tại các cảng cá đã công bố mở; bổ sung nhân sự có chuyên môn, nghiệp vụ để kiểm tra, xác minh thông tin tàu cá rời, cập cảng, thực hiện giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng, thực hiện eCDT, nhập dữ liệu tại cảng cá theo quy định.

- Lập danh sách cơ sở thu mua thủy sản khai thác (nậu vựa) để quản lý, yêu cầu các cơ sở này chỉ được hoạt động tại cảng cá đã được công bố mở, không thu mua thủy sản khai thác từ tàu cá ngoài khu vực quản lý của cảng cá.

- Yêu cầu tất cả tàu cá tham gia hoạt động phải thực hiện các thủ tục rời, cập cảng và bốc dỡ sản phẩm tại cảng; xuất, nhập Đồn/Trạm Biên phòng theo quy định của pháp luật. Đảm bảo số lượng tàu cá rời, cập cảng phải tương ứng với số lượng tàu cá xuất, nhập Đồn/Trạm Biên phòng.

- Giao Công an cấp xã (thực hiện chỉ đạo của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng) chủ trì phối hợp với Đồn/Trạm Biên phòng và chính quyền cấp xã tuần tra, kiểm tra, xử lý tàu cá và cơ sở thu mua thủy sản khai thác ngoài khu vực cảng cá đã được công bố mở theo quy định tại Nghị định số 38/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

3.4. Về ngăn chặn, xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài

- Lập danh sách đối tượng nguy cơ cao vi phạm (chủ tàu, ngư dân đã vi phạm, thường xuyên mất kết nối VMS; môi giới đưa tàu cá và ngư dân hoạt động bất hợp pháp ở nước ngoài), đặc biệt tại các xã, phường có tàu cá có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài.

- Giao Công an tỉnh chỉ đạo công an cấp xã chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng như: Bộ đội Biên phòng, chính quyền cơ sở, đơn vị cung cấp dịch vụ

thông tin liên lạc áp dụng các biện pháp kỹ thuật, nghiệp vụ trinh sát, theo dõi, giám sát, phát hiện, ngăn chặn tàu cá và ngư dân có ý định vi phạm vùng biển nước ngoài ngay tại cộng đồng.

- Bố trí kinh phí của địa phương tham gia, phối hợp với các lực lượng chức năng thực thi pháp luật trên biển (Cảnh sát biển, Biên phòng, Chi cục Kiểm ngư vùng) tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tàu cá tại vùng biển giáp ranh với các nước để ngăn chặn, xử lý tàu cá vi phạm vượt ranh giới được phép khai thác trên biển.

3.5. Về xử lý vi phạm hành chính đối với tàu cá vi phạm hành vi khai thác IUU, đặc biệt tàu cá vi phạm quy định hệ thống giám sát hành trình (VMS)

- Hướng dẫn, hỗ trợ ngư dân thay thế thiết bị VMS, duy trì kết nối VMS 24/24 kể cả tàu cá neo đậu tại bờ đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định số 37/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

- Yêu cầu các nhà cung cấp thiết bị VMS phối hợp kiểm tra, hướng dẫn ngư dân lắp đặt, kết nối thiết bị VMS với nguồn điện thường xuyên, ổn định trên tàu cá; yêu cầu, hướng dẫn chủ tàu thực hiện thủ tục cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với tàu cá.

- Nghiên cứu triển khai áp dụng hệ thống báo cáo vị trí tàu cá tự động khi mất kết nối VMS trên biển theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Tổ chức trực ban 24/7 và khai thác các chức năng của hệ thống VMS để theo dõi, giám sát, phát hiện, cảnh báo, thông báo tàu cá mất kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển để các cơ quan thực thi pháp luật trên biển, nơi tàu cá về bờ để xử phạt theo quy định.

- Điều tra, xác minh, xử lý triệt để các hành vi vi phạm khai thác IUU, đặc biệt các hành vi vi phạm VMS như: hành vi mất kết nối trên 06 giờ nhưng không báo cáo vị trí về Trạm bờ, vượt ranh giới vùng biển cho phép khai thác trên biển, mất kết nối trên 10 ngày không quay về bờ... Hoàn thiện hồ sơ, quyết định xử phạt tàu cá vi phạm VMS.

3.6. Về xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác.

- Tiếp tục rà soát, đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin (máy tính để bàn, máy tính bảng, kết nối internet) tại cảng cá để hỗ trợ ngư dân thực hiện hệ thống eCDT.

- Yêu cầu toàn bộ tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên tham gia hoạt động thực hiện rời, cập cảng trên eCDT tại tất cả cảng cá đã được công bố mở và sử dụng hệ thống nhật ký khai thác thủy sản điện tử theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Yêu cầu các cơ sở thu mua thủy sản khai thác, doanh nghiệp chế biến, Ban Quản lý các cảng cá, Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư thực hiện giám sát sản lượng

bốc dỡ qua cảng, hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên hệ thống eCDT theo quy định.

3.7. Bố trí nguồn lực thanh tra, kiểm tra và giám sát

Bố trí đủ nguồn lực (*nhân lực, lực lượng, kinh phí, trang thiết bị, phương tiện...*) cho các cơ quan, lực lượng chức năng để thực hiện công tác chống khai thác IUU; tăng cường lực lượng, phương tiện để thực hiện đột cao điểm thực thi pháp luật, tuần tra, kiểm tra và kiểm soát tại cửa sông, cảng cá, trên biển để xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm khai thác IUU.

(Nhiệm vụ, giải pháp chi tiết có phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh – Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, UBND các xã, phường, Đặc khu (ven biển, có tàu cá) và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện:

- Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và tại các văn bản khác có liên quan khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Tổ chức phân công rõ nhiệm vụ cho từng tổ chức, cá nhân; kiểm tra, giám sát tổ chức, cá nhân và lực lượng chức năng liên quan trực tiếp thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU.

- Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) kết quả thực hiện kế hoạch này theo thời gian hoàn thành tại Phụ lục kèm theo, đối với các nhiệm vụ thường xuyên đưa vào báo cáo công tác chống khai thác IUU định kỳ hàng tháng (trước ngày 18 hàng tháng).

- Kịp thời khen thưởng, biểu dương đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; xem xét trách nhiệm và xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, nhất là người đứng đầu để xảy ra vi phạm trong thực hiện quy định chống khai thác IUU, ảnh hưởng đến nỗ lực gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của cả nước.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện, trước ngày 15 tháng 11 hàng năm và đột xuất (khi có yêu cầu) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan thường trực, giúp UBND tỉnh thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc và chịu trách nhiệm toàn về kết quả việc thực hiện Kế hoạch này; xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ ngày 22 hàng tháng hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện Kế hoạch.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp công tác biên phòng nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm khai thác IUU. Chỉ đạo Ban Chỉ huy

Bộ đội Biên phòng tăng cường và thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, kiểm soát tàu xuất/nhập bến phải đảm bảo đầy đủ các giấy tờ theo quy định; kiên quyết xử lý và không cho các tàu cá không đủ các giấy tờ theo quy định được xuất bến.

- Phát động đợt cao điểm công tác thực thi pháp luật, xử lý các hành vi khai thác IUU để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác chống khai thác IUU; đặc biệt là các hành vi vi phạm nghiêm trọng ảnh hưởng trực tiếp đến công tác chống khai thác IUU.

- Chủ trì điều tra, xác minh, xử lý tàu cá đi khai thác trái phép ở vùng biển nước ngoài (nếu có), xử lý các trường hợp có dấu hiệu vi phạm vùng biển nước ngoài được phát hiện qua hệ thống giám sát tàu cá.

4. Sở Tài chính: căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ban, ngành liên quan, trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Sở Nội vụ: Trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ban, ngành liên quan, Sở Nội vụ rà soát đề xuất UBND tỉnh trình cơ quan có thẩm quyền bố trí đủ nguồn lực (*nhân lực, lực lượng*) cho các cơ quan, lực lượng chức năng để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, thực thi pháp luật, tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, giám sát thực hiện các quy định chống khai thác IUU.

6. Công an tỉnh:

- Giao nhiệm vụ cho Công an cấp xã và các phòng, ban, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp với UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ tập trung rà soát, xác minh, làm việc trực tiếp với các chủ tàu, kịp thời bổ sung các thông tin chủ tàu cá đang thiếu theo tiêu chuẩn của VNeID cung cấp thông tin để Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật lên cơ sở dữ liệu VNFishbase, đảm bảo mỗi tàu cá đều gắn với thông tin định danh trên cơ sở dữ liệu VNeID.

- Chỉ đạo Công an cấp xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan như: Chi Cục Thủy sản và Kiểm ngư, Tổ chức quản lý cảng cá, các Đoàn Biên phòng tuyến biển và đặc khu Cồn Cỏ tổ chức khoanh vùng, theo dõi, quản lý từng tàu cá, ngư dân có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài và xử lý nghiêm các tàu cá vi phạm khai thác IUU.

7. UBND cấp xã có quản lý tàu cá.

- Khẩn trương tổ chức thành lập Ban Chỉ đạo chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định cấp xã.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để tổ chức triển khai có hiệu quả các

nhiệm vụ đã được giao tại Kế hoạch này.

- Khoanh vùng các địa bàn trọng điểm nghề cá tại địa phương, tăng cường lực lượng (*Công an xã, Đoàn thể, Công chức, Đảng viên, ...*) vừa tuyên truyền vận động, vừa kịp thời phát hiện, ngăn chặn từ sớm từ xa các hành vi khai thác IUU; đặc biệt, kiên quyết ngăn chặn, không để tàu cá, ngư dân địa phương vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

- Tăng cường nguồn lực để quản lý tàu cá của địa phương, đặc biệt là phối hợp tổ chức đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản đối với tàu cá.

- Xác định rõ danh sách cụ thể, chi tiết từng tàu cá chưa đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, chưa lắp đặt thiết bị VMS; tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU (tàu cá thường xuyên hoạt động ngoài tỉnh, tàu cá thường xuyên ngắt kết nối VMS, tàu cá đã từng vi phạm khai thác IUU...) của địa phương và giao cụ thể cho các cơ quan, lực lượng chức năng, chính quyền cơ sở để theo dõi, quản lý.

- Tập kết các tàu cá không đủ điều kiện hoạt động neo đậu tại khu neo đậu tập trung và áp dụng các biện pháp quản lý (niêm yết danh sách tại cộng đồng, niêm phong tàu cá, không để ngư cụ và trang thiết bị trên tàu, giao cá nhân theo dõi, giám sát) để đảm bảo các tàu cá này không tham gia hoạt động. Hàng tuần báo cáo vị trí neo đậu và gửi hình ảnh tàu cá không đủ điều kiện hoạt động về UBND tỉnh (*qua Sở Nông nghiệp và Môi trường*) để tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMT tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở: Nông nghiệp và Môi trường; Tài chính; Công Thương; Nội vụ; Ngoại vụ; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tư pháp;
- BCH Quân sự tỉnh; Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Báo và Đài phát thanh truyền hình tỉnh;
- UBND cấp xã có tàu cá;
- Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- Các tổ chức quản lý cảng cá;
- Các doanh nghiệp chế biến xuất khẩu thủy sản;
- Lưu: VT, NNMT. ✓

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Nam



Phụ lục
KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM VỀ CHỐNG
KHAI THÁC BẤT HỢP PHÁP, KHÔNG BÁO CÁO VÀ KHÔNG THEO QUY ĐỊNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ
(Kèm theo Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
I. Nâng cao hiệu quả thông tin truyền thông, tuyên truyền, tập huấn, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chống khai thác IUU						
1	Tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW và Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW và Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 22/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 15/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chương trình hành động số 105-CTr/TU ngày 01 tháng 7 của Tỉnh ủy.	- UBMT tổ quốc Việt Nam tỉnh; - Ban Tuyên giáo và Dân vận tỉnh; - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu đảo Cồn Cỏ.	Cơ quan truyền thông, thông tấn báo chí	Thường xuyên	Hội nghị triển khai	
2	Triển khai các đợt cao điểm thông tin truyền thông đảm bảo minh bạch, trung thực về nỗ lực chống khai thác IUU của tỉnh Quảng Trị.	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu	Cơ quan truyền thông, thông tấn báo chí	Thường xuyên	Phóng sự, diễn đàn, đối thoại, bài viết trên báo giấy, báo điện tử, áp phích, pano...	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
		đảo Côn Cỏ.				
3	Đa dạng hình thức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến cho cộng đồng ngư dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan quy định về chống khai thác IUU; tích cực tuyên truyền, vận động, kịp thời phát hiện từ sớm từ xa, ngăn chặn ngay từ trong bờ đối với ngư dân có ý định vi phạm, đặc biệt là khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu đảo Côn Cỏ.	Cơ quan truyền thông, thông tấn báo chí	Thường xuyên	Các lớp tuyên truyền, tập huấn; tờ rơi; các bản tin tuyên truyền trên phát thanh, truyền hình, báo giấy, báo điện tử, đài thông tin duyên hải...	

II. Triển khai đồng bộ, quyết liệt pháp luật thủy sản về quản lý đội tàu, kiểm soát hoạt động tàu cá trên biển, tại cảng, xuất, nhập bến

1. Về quản lý đội tàu

1.1	Tổng kiểm tra, rà soát, đưa vào quản lý toàn bộ tàu cá trên địa bàn, đảm bảo nắm chắc thực trạng (số lượng tàu, tàu cá đã hoặc chưa hoặc hết hạn đăng ký, đăng kiểm, cấp phép; tàu cá đã chuyển nhượng, mua bán, xóa đăng ký; tàu cá hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu cá chưa lắp thiết bị VMS...); xử lý nghiêm, triệt để tàu cá không đăng ký, không đăng kiểm, không có giấy phép khai thác thủy sản theo quy định.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Côn Cỏ.	- Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Thường xuyên	- Thống kê được số lượng tàu cá của địa phương. - 100% tàu cá được đăng ký, đăng kiểm, đánh dấu, cấp phép, lắp đặt VMS theo quy định	
1.2	Tăng cường công tác quản lý tàu cá ở địa phương, không để phát sinh các tàu cá đóng mới, cải hoán và mua bán ở các tỉnh khác về khi chưa có văn bản chấp thuận	UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Côn Cỏ.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Thường xuyên	Không còn phát sinh tàu cá chưa đăng ký, chưa đăng kiểm, chưa cấp phép (tàu 3 không) hoạt động trên địa bàn tỉnh.	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	của Sở Nông nghiệp và Môi trường để đảm bảo không phát sinh tàu cá “03 không”.					
1.3	Tổ chức làm việc, trực tiếp hướng dẫn từng chủ tàu thủ tục đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	- Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Thường xuyên	Các chủ tàu cá chưa đăng kiểm, cấp giấy phép và chưa cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm được hướng dẫn	
1.4	Quản lý chặt chẽ đội tàu cá; khẩn trương hoàn thành việc cấp/gia hạn giấy phép khai thác thủy sản, giấy chứng nhận tàu cá đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cập nhật đầy đủ các thông tin tàu cá lên cơ sở dữ liệu VNFishbase.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	- Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Thường xuyên	100% dữ liệu tàu cá được cập nhật, theo dõi, quản lý	
1.5	Lập danh sách tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	- Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Hàng tuần	Có giải pháp quản lý chặt chẽ tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản, không để tàu cá rời cảng, xuất bến đi khai thác thủy sản.	
1.6	Xem xét áp dụng biện pháp quản lý neo đậu tập trung, niêm phong, khóa tàu cá không đủ điều kiện hoạt động để đảm bảo các tàu cá này không thể tham gia hoạt động; theo dõi, giám sát hoạt động của các chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, môi giới có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước	UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh	Thường xuyên	Có biện pháp quản lý chặt chẽ không để tàu cá đi hoạt động; nắm chắc vị trí tàu cá neo đậu; yêu cầu chủ tàu không để ngư cụ trên tàu cá; báo cáo vị trí tàu	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	ngoài để ngăn chặn kịp thời tàu cá, ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài ngay tại cộng đồng. Thứ 5 (năm) hàng tuần báo cáo bằng văn bản về cung cấp vị trí neo đậu của các tàu cá không đủ điều kiện hoạt động về Sở Nông Nghiệp và Môi trường.				cá neo đậu và chụp ảnh vị trí tàu cá gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Thủy sản và kiểm ngư hàng tuần.	
1.7	Quản lý chặt chẽ tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản khi rời cảng và xuất bến đi khai thác thủy sản	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	- Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	Không để tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản khi rời cảng và xuất bến đi khai thác thủy sản, nhất đối với tàu cá chưa đăng ký, đăng kiểm, chưa cấp giấy phép khai thác thủy sản, giấy chứng nhận an toàn thực phẩm, lắp đặt VMS, chưa đánh dấu, chưa kê biển số.	
1.8	Quản lý chặt chẽ các cơ sở đóng tàu không để các cơ sở chưa được cấp phép nhưng vẫn thực hiện đóng tàu cá làm phát sinh tàu cá “3 không”	UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh.	Thường xuyên	Các tàu cá đóng tại các cơ sở có đủ điều kiện, không phát sinh tàu cá “3 không”.	
1.9	Rà soát, yêu cầu các tàu cá đã đăng ký thì phải thực hiện viết biển số, đánh dấu tàu cá đúng quy định tại Thông tư số	UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội	Thường xuyên	Các tàu cá đã đăng ký phải kê biển số và đánh dấu theo quy định.	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	23/2018/TT-BNNPTNT, ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh.			
1.10	Rà soát thông tin chủ tàu cá (tên chủ tàu, số căn cước công dân, địa chỉ, điện thoại liên hệ,...) trên cơ sở dữ liệu VNFishbase, VMS và cung cấp danh sách đến Công an tỉnh để đối soát, bổ sung theo tiêu chuẩn của VNeID.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Trước ngày 15/8/2025	Cung cấp danh sách đến Công an tỉnh để đối soát bổ sung theo tiêu chuẩn của VNeID.	
1.11	Đối soát, xác minh, làm việc trực tiếp với các chủ tàu, kịp thời bổ sung các thông tin chủ tàu cá đang thiếu theo tiêu chuẩn của VNeID cung cấp thông tin để Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật lên cơ sở dữ liệu VNFishbase.	Công an tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Trước ngày 25/8/2025	Mỗi tàu cá đều gắn với thông tin định danh trên cơ sở dữ liệu VNeID	
2. Về theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá						
2.1	100% tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên ra vào cảng (kể cả cảng cá tư nhân), xuất nhập bến phải đảm bảo đầy đủ giấy tờ, đặc biệt thiết bị VMS trên tàu phải hoạt động liên tục theo quy định.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	- Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	100% tàu cá đủ điều kiện (đăng kiểm, đánh dấu, giấy phép, thiết bị VMS hoạt động) mới cho phép hoạt động khai thác	
2.2	Quản lý, kiểm soát 100% tàu cá tỉnh khác hoạt động trên địa bàn tỉnh, thiết lập cơ chế chia sẻ, trao đổi thông tin giữa các địa phương có liên quan để kịp thời ngăn chặn,	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;	Công an tỉnh	Thường xuyên	Nắm được thực trạng tàu cá đang hoạt động tại địa phương, thường xuyên chia sẻ thông tin	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	xử lý các trường hợp vi phạm khai thác IUU.	- UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.			và kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm	
2.3	Theo dõi, giám sát 100% tàu cá hoạt động trên biển qua hệ thống giám sát tàu cá, nắm rõ và xử lý nghiêm từng trường hợp vi phạm quy định về mất kết nối VMS (<i>không báo cáo vị trí 6 tiếng một lần, mất kết nối quá 10 ngày không đưa tàu về bờ, mất kết nối trên 6 tháng, 01 năm</i>); lập danh sách theo dõi, xử lý đến cùng các vụ việc vi phạm.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	- UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ; - Công an tỉnh; - Sở Khoa học và Công nghệ.	Thường xuyên	- Thông báo yêu cầu tàu vượt ranh giới trên biển quay về vùng biển Việt Nam, thiết bị VMS hư hỏng duy trì liên lạc và quay về bờ sửa chữa theo quy định. - Lập danh sách theo dõi, xử lý đến cùng các vụ việc vi phạm	
2.4	Thực hiện cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, thực thi pháp luật thủy sản trên các vùng biển, cửa sông và các cảng cá để vừa tuyên truyền, vận động, cảnh báo; vừa ngăn chặn, xử lý kịp thời tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	- Công an tỉnh; - Sở Khoa học và Công nghệ. - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	Tuyên truyền, ngăn chặn không để tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm IUU	
2.5	Tiếp tục rà soát và đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ định cảng cá đủ điều kiện cho tàu cá từ vùng khơi trở ra cập cảng, cảng cá đủ điều kiện xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác theo quy định của Nghị định số 37/2024/NĐ-CP của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Trước ngày 30/8/2025	Công bố cảng cá chỉ định cảng cá đủ điều kiện cho tàu cá từ vùng khơi trở ra cập cảng, cảng cá đủ điều kiện xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác theo quy định.	
2.6	Tiếp tục rà soát các cảng cá đã được đầu tư xây dựng từ ngân sách nhà nước để	- Sở Nông nghiệp và Môi trường;	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Trước	Công bố mở cảng cá.	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	thực hiện thủ tục công bố mở cảng; rà soát các cảng cá tư nhân hiện có tại địa phương để công bố mở, đưa vào hoạt động để đáp ứng nhu cầu bốc dỡ sản phẩm khai thác của ngư dân.	- UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.		ngày 30/8/2025		
3	Tổ chức trực ca 24/7 hệ thống VMS để theo dõi, giám sát, phát hiện và thông báo kịp thời các tàu cá vi phạm quy định về VMS (<i>vượt ranh giới, mất kết nối trên biển trên 06 giờ không báo cáo vị trí, mất kết nối trên biển trên 10 ngày mà không về bờ</i>) đến các cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo kết quả xử lý về Cục Thủy sản bằng văn bản định kỳ trước ngày 20 hàng tháng theo quy định của pháp luật.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;	Thường xuyên	Thông báo tàu cá vi phạm VMS để các cơ quan có biện pháp xử lý	
4	Tổ chức kiểm soát chặt chẽ hoạt động tàu cá trên biển 24/24 giờ qua hệ thống giám sát tàu cá (VMS), khi phát hiện tàu cá hoạt động gần ranh giới và mất kết nối VMS gần ranh giới với các nước với khoảng cách từ 15 hải lý thực hiện ngay việc thông báo, cảnh báo và liên lạc chủ tàu, thuyền trưởng yêu cầu bật thiết bị VMS, không đưa tàu cá vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;	Thường xuyên	Thông báo tàu cá gần ranh giới và mất kết nối VMS gần ranh giới với các nước để biết.	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
5	Kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá xuất, nhập bến tại Đồn/Trạm kiểm soát Biên phòng tuyến biển; đảm bảo tàu cá xuất lịch có đầy đủ hồ sơ đảm bảo tuân thủ các điều kiện theo quy định về đăng kiểm, đăng ký, giấy phép khai thác thủy sản, giấy chứng nhận tàu cá đủ điều kiện an toàn thực phẩm..., đặc biệt quy định về hệ thống VMS. Yêu cầu các thuyền trưởng tàu cá phải thực hiện kê vẽ sổ đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá theo quy định trước khi xuất bến.	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	Tàu cá không đủ điều kiện Kiên quyết không cho xuất bến và xử phạt nghiêm tàu cá vi phạm.	
6	Kiểm tra tàu cá rời cảng, cập cảng đảm bảo đúng quy định theo Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 và Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	Tàu cá không đủ điều kiện Kiên quyết không cho rời cảng đi khai thác thủy sản và xử phạt nghiêm tàu cá vi phạm.	
7	Theo dõi, tổng hợp và đối khớp số liệu theo dõi, giám sát tàu cá xuất, nhập bến, ra vào cảng, số liệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản tại địa phương	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	- UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ; - Công an tỉnh.	Hàng ngày	Số liệu tàu cá rời cảng, xuất bến và nhập bến, cập cảng khi tham gia khai thác thủy sản phải thống nhất	
8	Phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu để triển khai áp dụng hệ thống báo cáo vị trí tàu cá tự động khi mất kết nối VMS trên biển	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan		Các tàu cá áp dụng hệ thống báo cáo vị trí tàu cá tự động khi mất kết nối VMS trên biển.	

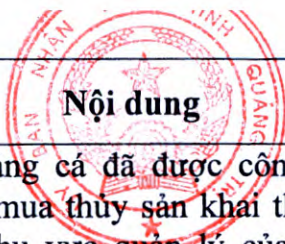


STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
III. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật Việt Nam và quốc tế về xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác, đảm bảo không có sản phẩm thủy sản bất hợp pháp xuất khẩu ra nước ngoài						
1. Về xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước						
1.1	100% tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác tại cảng cá (kể cả cảng cá tư nhân, bến cá...) phải được giám sát và truy xuất nguồn gốc (đảm bảo về Nhật ký khai thác, dữ liệu VMS, sản lượng và thành phần loài phù hợp với nghề khai thác, đặc biệt lưu ý đối với các trường hợp chuyển tải trên biển, sản lượng đối với loài cá ngừ vây vàng, cá ngừ mắt to, cá cờ kiếm... cần phải theo dõi, kiểm soát chặt chẽ).	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;	- Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ. - Các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản khai thác	Thường xuyên	Sản phẩm thủy sản khai thác không vi phạm khai thác IUU	
1.2	Thực hiện đúng quy định công tác xác nhận, chứng nhận sản phẩm thủy sản khai thác trong nước, nghiêm cấm và xử lý nghiêm các trường hợp hợp thức hóa hồ sơ (nếu đủ căn cứ xử lý hình sự); đặc biệt tập trung vào các loài cá ngừ vây vàng, mắt to, cá cờ kiếm.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ. - Sở Công Thương; - Các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản khai thác	Thường xuyên	Đảm bảo 100% hồ sơ xác nhận, chứng nhận đúng theo quy định của pháp luật	
1.3	Tổng rà soát các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản sang thị trường châu Âu đảm bảo hồ sơ đầy đủ, hợp pháp, xử lý nghiêm	Sở Công Thương	- Sở Nông nghiệp và Môi trường - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;	Thường xuyên	Đảm bảo 100% hồ sơ các lô hàng xuất khẩu sang thị trường EU	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	các trường hợp vi phạm (nếu đủ căn cứ xử lý hình sự); đặc biệt tập trung vào các lô hàng đối với các loài cá ngừ vây vàng, mắt to, cá cờ kiếm.		- Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ. - Các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản khai thác		không vi phạm IUU	
2	Bổ trí đủ công cụ, phương tiện, nhân lực thủy sản, kiểm ngư, tại cảng cá và Văn phòng thanh tra, kiểm soát nghề cá tại cảng cá.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh;	- Sở Nội vụ; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	Đảm bảo kiểm tra, kiểm soát tàu cá, thủy sản từ khai thác trong nước.	
3	Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác (eCDT) tại tất cả các cảng cá tại địa phương theo quy định; tiếp tục rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin (<i>máy tính để bàn, máy tính bảng, kết nối internet</i>) tại cảng cá để hỗ trợ ngư dân thực hiện hệ thống eCDT	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ. - Các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản khai thác	Thường xuyên	Các tàu cá từ 15 mét trở lên áp dụng được hệ thống eCDT để khai báo; trang bị các thiết bị cần thiết để hỗ trợ ngư dân.	
4	Tổ chức kiểm soát đúng quy định tàu cá ra vào cảng cá, xuất, nhập bến, giám sát sản lượng thủy sản khai thác; theo dõi, giám sát chặt chẽ các cảng cá kể cả cảng cá tư nhân đảm bảo thực hiện đầy đủ các quy định chống khai thác IUU.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	- Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	100% tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên ra vào cảng, xuất, nhập bến khai báo trên hệ thống eCDT.	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
5	Chỉ đạo các cảng cá đã công bố mở cảng và đang hoạt động theo quy định nhập dữ liệu hàng ngày, hàng tháng trên Google Sheet do Cục Thủy sản quản lý và cấp phát, thu nhận nhật ký khai thác thủy sản đúng quy định; thu nhận nhật ký khai thác thủy sản phải đối chiếu với hệ thống VMS, giám sát sản lượng bốc dỡ sản phẩm khai thác thủy sản tại các cảng cá đảm bảo đúng quy định, độ tin cậy cao.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	Nhập dữ liệu lên trên Googlesheet đầy đủ và truy xuất nguồn gốc thủy sản đảm bảo độ tin cậy cao.	
6	Lập danh sách tàu cá cập cảng và đối chiếu với danh sách tàu cá đăng ký tại địa phương để xác định và xử lý các tàu cá không vào cảng chỉ định bốc dỡ sản phẩm theo quy định; lập danh sách các tàu dịch vụ hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản cập cảng và danh sách các tàu đánh bắt nguồn lợi thủy sản đã chuyển tải, bán sản phẩm trên biển cho các tàu dịch vụ hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản để rà soát, kiểm tra và xử lý nếu phát hiện vi phạm.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	- Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Hàng tháng	Đối chiếu tàu cá không vào cập cảng bốc dỡ sản phẩm để xử phạt theo quy định.	
7	Đảm bảo 100% tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên trước khi cập cảng, rời cảng Thuyền trưởng phải thông báo trước 01 giờ khi rời và cập cảng và thực hiện ghi, nộp nhật ký khai thác theo quy định; kiểm tra, đối chiếu thông tin trong Nhật ký khai thác đảm bảo phù hợp với	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	Tàu cá chấp hành đúng quy định của pháp luật về thông báo trước 01 giờ, ghi và nộp nhật ký khai thác thủy sản đầy đủ.	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	dữ liệu giám sát tàu cá.					
8	Yêu cầu toàn bộ tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên tham gia hoạt động thực hiện rời, cập cảng và các cơ sở thu mua thủy sản khai thác, doanh nghiệp chế biến, cảng cá và Chi cục Thủy sản thực hiện giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng, hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên hệ thống eCDT.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	Triển khai truy xuất nguồn gốc khai thác thủy sản trên hệ thống eCDT.	
9	Rà soát, đối khớp hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác từ khâu tàu cá khai báo ra, vào cảng bốc dỡ sản phẩm, giám sát sản lượng bốc dỡ tại cảng, giấy biên nhận bốc dỡ qua cảng, giấy SC, giấy CC và hồ sơ sản xuất tại doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu sản phẩm sang thị trường EU đảm bảo thống nhất, đúng quy định, đặc biệt đối với lô hàng (giấy CC) cá kiểem, cá ngừ đại dương (cá ngừ mắt to, cá ngừ vây vàng, cá ngừ vây ngực dài), bạch tuộc, mực nang và mực ống.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Sở Công thương.	- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Trước ngày 30/8/2025	Các hồ sơ lô hàng xuất khẩu được rà soát.	
10	Kiểm tra vận chuyển hàng hóa thủy sản khai thác phát hiện sản phẩm không có giấy tờ xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác.	Công an tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Sở Công thương.	Thường xuyên	Không để các sản phẩm thủy sản khai thác không có nguồn gốc vận chuyển tiêu thụ	
11	Lập danh sách cơ sở thu mua thủy sản khai thác (nậu vựa) để quản lý, yêu cầu các cơ sở này ký cam kết chỉ được hoạt	UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu đảo Cồn Cỏ.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Sở Công thương.	Trước ngày 30/8/2025	- Thống kê được các cơ sở thu mua thủy sản khai thác (nậu vựa) ở	



STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	động tại cảng cá đã được công bố mở, không thu mua thủy sản khai thác từ tàu cá ngoài khu vực quản lý của cảng cá. Báo cáo danh sách cơ sở thu mua thủy sản khai thác về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường)				địa phương để quản lý. - Yêu cầu các cơ sở này ký cam kết chỉ được hoạt động tại cảng cá đã được công bố mở, không thu mua thủy sản khai thác từ tàu cá ngoài khu vực quản lý của cảng cá.	
12	Yêu cầu tất cả tàu cá trước khi thực hiện thủ tục xuất, nhập Đồn/Trạm Biên phòng thì phải thực hiện các thủ tục rời, cập cảng và bốc dỡ sản phẩm thủy sản tại cảng cá theo quy định của pháp luật.	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường - Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	Đảm bảo số lượng tàu cá rời, cập cảng phải bằng số lượng tàu cá xuất, nhập Đồn/Trạm Biên phòng	

IV. Xử lý triệt để các hành vi khai thác IUU, không có trường hợp ngoại lệ; kiên quyết ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá, ngư dân khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài

1	Thực hiện đồng bộ, quyết liệt, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp kiên quyết ngăn chặn, không để tàu cá, ngư dân vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài. Điều tra, xử lý 100% các trường hợp vi phạm.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Sở Ngoại vụ	Thường xuyên	Ngăn chặn, chấm dứt tàu cá, ngư dân vi phạm. Xử phạt 100% các trường hợp vi phạm	
2	Xác minh, xử phạt 100% các trường hợp vi phạm quy định về mất kết nối VMS theo quy định, vượt ranh giới cho phép	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội	Sở Ngoại vụ	Thường xuyên	Xử phạt 100% trường hợp vi phạm	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	trên biển, tàu cá mua bán, chuyển nhượng không thực hiện sang tên, đổi chủ theo quy định.	Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.				
3	Điều tra, xử lý triệt để các trường hợp tàu cá gửi thiết bị VMS trên tàu cá khác, tàu cá vận chuyển thiết bị VMS của tàu cá khác.	Công an tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	Xử phạt 100% trường hợp vi phạm	
4	Rà soát kết quả xác minh thông tin, kết thúc vụ việc, không xử phạt các trường hợp tàu cá vi phạm quy định duy trì kết nối hệ thống VMS và tàu cá vượt ranh giới được phép khai thác thủy sản trên biển, đặc biệt đối với tàu cá có chiều dài từ 24m trở lên từ năm 2024 đến nay. Nêu rõ các lý do, nguyên nhân địa phương báo cáo không phù hợp quy định của pháp luật, đề nghị củng cố hồ sơ để xử phạt đúng quy định của pháp luật.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh;	UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Trước ngày 30/8/2025	Báo cáo kết quả rà soát, xác minh từng tàu cá.	
5	Lập danh sách đối tượng nguy cơ cao vi phạm (chủ tàu, ngư dân đã vi phạm, thường xuyên mất kết nối VMS; môi giới đưa tàu cá và ngư dân hoạt động bất hợp pháp ở nước ngoài), đặc biệt tại các xã, phường có tàu cá vi phạm vùng biển nước	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	- Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	Cung cấp danh sách tàu cá nguy cơ cao để các cơ quan có thẩm quyền theo dõi, ngăn chặn.	



STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	ngoài.					
6	Cập nhật Kết quả xử phạt hành chính lên phần mềm xử lý vi phạm hành chính (https://vphc.tongcuthuysan.gov.vn/)	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	- Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	Kết quả xử phạt vi phạm hành chính được cập nhật trên trang thông tin của Cục Thủy sản và Kiểm ngư	
7	Thường xuyên thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các cảng cá chưa được công bố, chỉ định nhưng vẫn tiếp nhận các tàu cá vào cập cảng và bốc dỡ sản phẩm	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - Các đơn vị liên quan.	Thường xuyên	Không để các cảng cá chưa được công bố, chỉ định nhưng vẫn để tàu cá cập cảng bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác.	
8	Tuần tra, kiểm tra, xử lý tàu cá và cơ sở thu mua thủy sản khai thác ngoài khu vực cảng cá đã được công bố mở theo quy định tại Nghị định số 38/2024/NĐ-CP của Chính phủ	Công an tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Thường xuyên	Không để các cơ sở thu mua thủy sản ngoài các cảng cá chưa công bố	
V. Về bố trí nguồn lực và thanh tra, kiểm tra, giám sát						
1	Thường xuyên tổ chức các Đoàn công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ quan, lực lượng chức năng của địa phương thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Định kỳ, đột xuất theo yêu cầu	Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, kết quả thực hiện	
2	Bố trí đủ nguồn lực (<i>nhân lực, lực lượng, kinh phí, trang thiết bị, phương tiện</i>) cho các cơ quan, lực lượng chức năng; tăng cường lực lượng, phương tiện để thực hiện cao điểm thực thi pháp luật, tuần tra,	- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu	Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Đảm bảo đủ nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ được giao thường xuyên và đột xuất	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	kiểm tra, kiểm soát, giám sát thực hiện các quy định chống khai thác IUU.	Cồn Cỏ.				
3	Lãnh đạo tỉnh tổ chức các đoàn công tác liên ngành định kỳ, đột xuất thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU của các tổ chức, cá nhân tại địa phương.	Văn phòng UBND tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Trước ngày 31/8/2025	Kịp thời rà soát khắc phục các tồn tại, hạn chế; xử lý nghiêm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách được giao.	
4	Thường xuyên tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến tại các Đồn, Trạm kiểm soát Biên phòng kiên quyết xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao ảnh hưởng đến nỗ lực chung gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của cả nước.	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	Hàng tháng	Tổ chức đoàn kiểm tra tại các Đồn, Trạm Biên phòng để Đảm bảo thực hiện đúng quy định kiểm soát tàu cá xuất nhập bến, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách được giao.	
5	Thường xuyên tổ chức đoàn kiểm tra xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không chấp hành các quy định về chống khai thác IUU trên địa bàn xã, cụ thể: tàu cá từ 6 đến dưới 15 mét không cập cảng cá để bốc dỡ sản phẩm, không ghi, nộp nhật ký, báo cáo khai thác thủy sản; các cơ sở đóng mới, cải hoán tàu cá trên địa bàn mà không có giấy phép; các cảng cá chưa công bố nhưng vẫn tiếp nhận tàu cá; tàu	UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh	Thường xuyên	Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	cá đóng mới, cải hoán không có giấy chấp thuận làm phát sinh tàu cá 3 không...					
VI. Kiện toàn thành lập Ban Chỉ đạo IUU và Văn phòng kiểm soát nghề cá tại các cảng cá						
1	Kiện toàn Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh Quảng Trị	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở: Tài chính, Công thương, Ngoại vụ, Xây dựng, Tư pháp, Nội vụ, Khoa học và công nghệ; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - UBMT tổ quốc Việt Nam tỉnh; - Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.	Trước ngày 30/8/2025	Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh Quảng Trị được kiện toàn.	
2	Thành lập Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU cấp xã.	UBND các xã, phường có tàu cá và đặc khu Cồn Cỏ.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Sở Nội vụ.	Trước ngày 30/8/2025	Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU cấp xã được thành lập.	
3	Kiện toàn Văn phòng kiểm soát nghề cá tại các cảng cá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - Sở Tài chính; - Sở Nội vụ.	Trước ngày 30/9/2025	Các Văn phòng kiểm soát nghề cá tại cảng sau khi kiện toàn đưa vào hoạt động.	